

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3383 /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2035

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật Sửa đổi một số điều Luật Thể dục, thể thao ngày 14/6/2018;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2017;

Căn cứ Luật Thư viện ngày 21/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2005/NQ-CP ngày 18/4/2005 của Chính phủ về đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục thể thao;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Hội nghị lần thứ chín BCH TW Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Quyết định số 1752/QĐ-TTg ngày 30/9/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật thể dục, thể thao quốc gia đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2215/QĐ-TTg ngày 24/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 76-KL/TW, ngày 04/6/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW

của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31/12/2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Bảo tàng;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 8/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 của Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định mẫu tổ chức hoạt động và tiêu chí của Trung tâm văn hóa, thể thao xã và Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/3/2011 quy định mẫu tổ chức hoạt động và tiêu chí Nhà văn hóa, Khu thể thao thôn;

Căn cứ Thông tư số 13/2016/TT-BVHTTDL ngày 09/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định quy chế mẫu hoạt động của Thư viện công cộng cấp tỉnh, huyện, xã;

Căn cứ Thông tư số 14/2016/TT-BVHTTDL ngày 21/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa - Thể thao phường, thị trấn;

Căn cứ Quyết định số 2563/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả hoạt động các thiết chế văn hóa, thể thao ở nông thôn;

Căn cứ Nghị quyết số 161/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của HĐND tỉnh Thái Nguyên thông qua Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2035;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 2509/TTr-SVHTTDL ngày 21/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Đề án Phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2035 (*sau đây viết tắt là Đề án*), với nội dung như sau:

I. Mục tiêu của Đề án

1. Mục tiêu chung

Đến năm 2025, hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến thôn, xóm, tổ dân phố được phát triển đồng bộ, từng bước khắc phục tình trạng chênh lệch về mức hưởng thụ văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí của nhân dân trên địa bàn;

Đến năm 2035, hệ thống thiết chế văn hóa thể thao từ tỉnh đến cơ sở phát triển đạt các tiêu chí quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2021-2025

2.1.1. Hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao thuộc ngành Văn hoá, Thể thao và Du lịch quản lý, gồm:

a. Cấp tỉnh: Phấn đấu từ 50 - 60% (5 - 6 thiết chế) thiết chế văn hóa, thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó:

- Sửa chữa, nâng cấp 01 thiết chế: Trung tâm Dịch vụ và Thi đấu thể thao đạt chuẩn.

- Xây dựng mới 06 thiết chế:

+ Thư viện tỉnh;

+ Trung tâm Phát hành phim và chiếu bóng tỉnh;

+ Trường Phổ thông Năng khiếu Thể dục Thể thao tỉnh;

+ Trung tâm Thể dục Thể thao và hạng mục dự án xây dựng cơ sở vật

chất, huấn luyện và thi đấu môn đua thuyền;

+ 02 sân Golf (nguồn vốn của doanh nghiệp);

+ Khu liên hợp thể thao: Xây mới hạng mục Sân Vận động trung tâm đạt chuẩn. Các hạng mục còn lại của Khu liên hợp thể thao thực hiện vào giai đoạn 2026 – 2035.

b. Cấp huyện: Phân đầu từ 70 - 80% trở lên có Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó:

- Sửa chữa, nâng cấp 04 Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông thị xã Phổ Yên, huyện Phú Bình, huyện Phú Lương, huyện Định Hóa.

- Xây dựng mới 01 Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông huyện Đông Hy.

- Xây dựng mới các hạng mục công trình còn thiếu của 02 Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông thành phố Thái Nguyên và huyện Đại Từ.

c. Cấp xã: Phân đầu từ 80 - 90% Trung tâm Văn hóa - Thể thao đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó:

- Cải tạo, sửa chữa 18 Trung tâm Văn hoá - Thể thao.

- Xây mới 52 Trung tâm Văn hoá - Thể thao.

d. Ở thôn, xóm, tổ dân phố: Phân đầu từ 80 - 90% Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, trong đó, xây dựng mới và cải tạo 600 Nhà văn hóa - Khu thể thao để đạt chuẩn.

2.1.2. Hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở phục vụ thanh thiếu niên, nhi đồng: Phân đầu từ 30% trở lên đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Sửa chữa, nâng cấp 02 Nhà thiếu nhi: thành phố Thái Nguyên và huyện Định Hóa.

2.1.3. Hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở phục vụ công nhân và người lao động: Phân đầu 100% khu công nghiệp có quỹ đất, 50% khu công nghiệp xây dựng được được Trung tâm Văn hóa - Thể thao phục vụ công nhân, người lao động. Trong đó xây dựng mới 02 Trung tâm Văn hoá - Thể thao.

2.2. Định hướng đến năm 2035

2.2.1. Phân đầu 100% các thiết chế văn hóa, thể thao cấp tỉnh đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (10 thiết chế). Trong đó:

- Xây dựng mới Bảo tàng tỉnh.
- Xây dựng mới Nhà hát.
- Xây mới Trung tâm thông tin triển lãm tỉnh.

- Xây mới các hạng mục còn lại của Khu Liên hợp thể thao gồm: Nhà thi đấu đa năng; nhà thi đấu dưới nước; sân đua xe đạp lòng chảo; sân đua mô tô; khu tập Golf; khu câu cá giải trí; khu tập luyện và thi đấu Tennis; khu trường bắn súng thể thao; khu thể thao cho người già; thanh thiếu niên và người khuyết tật; khu luyện tập bóng đá; khu đào tạo vận động viên; khu nhà ở cho vận động viên của tỉnh; khu nhà ở cho vận động viên và huấn luyện viên đến thi đấu; khách sạn thể thao; trung tâm thông tin báo chí; bệnh viện thể thao.

2.2.2. Phân đầu 100% các thiết chế văn hóa, thể thao cấp huyện đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trong đó: Sửa chữa, nâng cấp 02 Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông.

2.2.3. Phân đầu 100% Trung tâm Văn hoá - Thể thao cấp xã được xây dựng đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trong đó:

- Nâng cấp, sửa chữa 108 Trung tâm Văn hóa - Thể thao;
- Xây dựng mới 18 Trung tâm Văn hóa - Thể thao.

2.2.4. Phân đầu 100% Nhà văn hóa – Khu thể thao thôn, xóm, tổ dân phố đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trong đó, xây dựng mới và cải tạo 257 Nhà văn hoá - Khu thể thao.

2.2.5. Phân đầu 100% các thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở phục vụ thanh thiếu niên, nhi đồng được xây dựng đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Trong đó, xây dựng mới 06 Nhà thiếu nhi cấp huyện.

2.2.6. Phân đầu 100% các thiết chế văn hoá, thể thao phục vụ công nhân và người lao động đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch. Trong đó, xây dựng mới 07 Nhà văn hóa lao động cấp huyện.

II. Kinh phí thực hiện Đề án

1. Tổng kinh phí thực hiện Đề án dự kiến là: **4.675.900** triệu đồng.

(Bằng chữ: Bốn nghìn, sáu trăm bảy mươi lăm tỷ, chín trăm triệu đồng)

Trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách Trung ương: 920.396 triệu đồng (*vốn hỗ trợ từ các Chương trình mục tiêu quốc gia: Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững*);

- Nguồn vốn ngân sách địa phương: 3.097.158 triệu đồng (*ngân sách tỉnh, huyện, xã và lồng ghép các chương trình dự án*);

- Nguồn vốn huy động xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác: 658.346 triệu đồng.

2. Phân kỳ thực hiện:

- Giai đoạn 2021-2025 là: 1.961.000 triệu đồng.

- Giai đoạn 2026-2035 là: 2.714.900 triệu đồng.

III. Các nhóm giải pháp thực hiện Đề án

1. Nhóm giải pháp về tăng cường công tác quản lý nhà nước.

Đưa mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2035 vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của các thiết chế, văn hóa, thể thao đặc biệt là các thiết chế văn hóa, thể thao ngoài công lập.

Triển khai thực hiện xây dựng các thiết chế, văn hóa, thể thao, trọng tâm là công tác xây dựng quy hoạch, bố trí nguồn lực, quỹ đất, nâng cao chất lượng hoạt động để từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao tại địa phương.

Phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể các địa phương của tỉnh trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và du lịch; liên kết, hợp tác với các địa phương khác trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy sự phát triển của các thiết chế văn hóa, thể thao đáp ứng yêu cầu hưởng thụ, sáng tạo và rèn luyện thể thao quần chúng và thể thao thành tích cao.

Đổi mới cơ chế, chính sách, tập trung vào các nhóm chính sách về quy hoạch và sử dụng đất dành cho các thiết chế văn hóa, thể thao; chính sách

khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư đối với các thiết chế văn hóa, thể thao như: Sân golf, rạp chiếu phim, bể bơi, thư viện, bảo tàng tư nhân, sân thể thao, khu vui chơi giải trí cho trẻ em... và chính sách khuyến khích tư nhân đầu tư, liên doanh, liên kết đối với các cơ sở công lập. Nghiên cứu quy định khung để khuyến khích nhân rộng các mô hình quỹ đầu tư, bảo trợ, hỗ trợ tài năng.

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế, chính sách, về tổ chức hoạt động, quy chế đối với hoạt động văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

2. Nhóm giải pháp về quy hoạch, đào tạo và sử dụng đội ngũ cán bộ

Quy hoạch, sắp xếp và đảm bảo chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ tham gia quản lý, vận hành các hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách quản lý và sử dụng nguồn nhân lực; xây dựng tiêu chí cho từng nội dung công việc. Chuẩn hóa đội ngũ cán bộ hiện có; bổ nhiệm, tuyển mới, đào tạo, luân chuyển hoặc cho thôi việc đối với cán bộ, viên chức.

3. Nhóm giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao từ tỉnh đến cơ sở

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động văn hoá, thể thao gắn với nhu cầu người dân; tăng cường công tác hướng dẫn nghiệp vụ đối với hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cấp huyện, xã, xóm, tổ dân phố và phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*".

Có kế hoạch tổ chức và thực hiện có hiệu quả, chất lượng các hoạt động văn hoá, thể thao, vui chơi giải trí phù hợp với đặc điểm dân tộc, vùng núi, thu hút nhân dân tham gia hoạt động.

Nâng cao hiệu quả các hội thi, hội diễn, ngày hội văn hoá thể thao, các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, xây dựng và phát triển hệ thống các câu lạc bộ văn hoá, thể thao cơ sở.

4. Nhóm giải pháp về kinh phí đầu tư xây dựng, tổ chức hoạt động

Ngân sách Nhà nước đầu tư có trọng điểm về xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các thiết chế cấp tỉnh; cơ sở đáp ứng nhu cầu đào tạo vận động viên thể thao thành tích cao, đăng cai tổ chức thi đấu các giải thể thao quốc gia, quốc tế và nhu cầu vui chơi, giải trí, tập luyện thể dục, thể thao của người dân. Đồng thời, đáp ứng một phần chi phí duy trì hoạt động đối với các thiết chế văn hoá thể thao cấp tỉnh, huyện, xã.

Cải tạo, nâng cấp các Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông hiện có, trang bị thêm những trang thiết bị phục vụ hoạt động, thay thế những trang thiết bị cũ lạc hậu, duy tu, sửa chữa công trình theo định kỳ.

Đối với Nhà văn hoá - Khu thể thao thôn, xóm, bản, tổ dân phố ngân sách địa phương hỗ trợ tùy theo khả năng. Với các xã đặc biệt khó khăn, ngân sách nhà nước phân đấu hỗ trợ 100% kinh phí xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và hỗ trợ một phần chi phí hoạt động.

Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể dục, thể thao ở cơ sở gắn với dịch vụ và thị trường. Huy động sự đóng góp của các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, các tổ chức phi Chính phủ, các đoàn thể, Nhân dân và tài trợ của các tổ chức, cá nhân nước ngoài để xây dựng và tổ chức hoạt động hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao trong tỉnh.

5. Nhóm giải pháp về quỹ đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở

Rà soát, xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

Ưu tiên bố trí quỹ đất có vị trí thuận lợi và quy mô phù hợp để xây dựng các công trình văn hóa, thể thao từ cấp tỉnh đến cơ sở phù hợp với tiêu chuẩn quy định của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và phù hợp với phong tục, tập quán, đặc điểm vùng, miền.

Huy động các tổ chức xã hội, nhân dân hiến đất xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, đặc biệt là ở thôn, xóm, tổ dân phố.

Sắp xếp lại quỹ đất các nhà văn hóa thôn, xóm, tổ dân phố đôi dư sau sáp nhập để tập trung nguồn lực xây dựng nhà văn hóa đạt chuẩn cả về diện tích và trang bị thiết bị.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh Thái Nguyên

Phối hợp với Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và các tổ chức đoàn thể cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể cấp huyện tuyên truyền, vận động Nhân dân tăng cường huy động các nguồn lực để xây dựng và phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao các cấp, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở lành mạnh, góp phần củng cố khối đoàn kết các dân tộc, đẩy mạnh các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao nâng cao thể chất.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện Đề án. Đề xuất cụ thể, chi tiết các giải pháp và lộ trình tổ chức thực hiện Đề án, hướng dẫn các huyện, thành phố, thị xã và cơ sở triển khai thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ của Đề án có hiệu quả.

Chủ trì xây dựng các chương trình, dự án triển khai để cụ thể hóa việc thực hiện nội dung, các chỉ tiêu Đề án một cách có hiệu quả.

Tổ chức các đoàn tham quan, học hỏi kinh nghiệm, kỹ năng triển khai và quản lý các mô hình phát triển văn hóa, thể thao ở các tỉnh bạn và quốc tế.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách hỗ trợ, huy động, khuyến khích mọi nguồn lực xã hội tham gia đầu tư cho lĩnh vực văn hóa, thể thao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể triển khai, phổ biến và vận động quần chúng nhân dân tham gia thực hiện Đề án, tổ chức giới thiệu về mục đích, nội dung Đề án trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án. Thường xuyên cập nhật, cụ thể hóa các nội dung Đề án; nắm bắt các vấn đề mới nảy sinh, báo cáo, trình cấp có thẩm quyền bổ sung, điều chỉnh nội dung Đề án.

Tham mưu việc sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Đề án, tham mưu đề xuất điều chỉnh, bổ sung mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp, giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề nghị, báo cáo của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về nhu cầu nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng, văn hóa, thể thao; nâng cấp, cải tạo và xây dựng mới các thiết chế văn hóa, thể thao trên địa bàn tỉnh để thực hiện Đề án, Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì và phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định cân đối phân bổ nguồn vốn hằng năm (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương,...) để thực hiện các nhiệm vụ của Đề án.

4. Sở Tài chính

Hằng năm căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, chế độ, tiêu chuẩn định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành tổng hợp, báo cáo, tham mưu UBND tỉnh cân đối kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung của Đề án.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã lập quy hoạch đất và giao đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao theo mục tiêu của Đề án;

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện tốt các quy định về môi trường của các địa điểm tập luyện, thi đấu thể dục thể thao.

6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, người làm công tác văn hóa, thể thao; chế độ, chính sách đối với cán bộ làm việc trong hệ thống các thiết chế văn hoá, thể thao đảm bảo triển khai thực hiện Đề án. Trong đó, ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ

văn hoá xã, phường, thị trấn và người được giao nhiệm vụ quản lý thiết chế văn hoá, thể thao ở thôn, khu phố.

7. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã khảo sát, thẩm định, hướng dẫn triển khai việc xây dựng, cải tạo và nâng cấp các thiết chế văn hoá, thể thao trên địa bàn tỉnh đạt chuẩn theo quy định.

Thông nhất thiết kế mẫu xây dựng cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, khu phố phù hợp với tình hình của địa phương.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì thực hiện quản lý, sử dụng có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao trong trường học các cấp trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có chất lượng và hiệu quả công tác văn hóa, văn nghệ, giáo dục thể chất và thể thao trường học.

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị, địa phương liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh việc xây dựng các thiết chế văn hóa nông thôn gắn với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025.

10. Các sở, ban, ngành và các đoàn thể

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Đề án.

11. Báo Thái Nguyên, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Tuyên truyền kịp thời các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước trong việc triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao trong địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch tuyên truyền kịp thời các hoạt động văn hóa, thể thao tại các thiết chế văn hóa, thể thao các cấp trên địa bàn tỉnh.

12. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã

Xây dựng kế hoạch cụ thể và bố trí ngân sách cấp huyện đảm bảo yêu cầu, tiến độ thực hiện Đề án; chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn bố trí ngân sách, quy hoạch đất để xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao theo mục tiêu nhiệm vụ của Đề án; đẩy mạnh xã hội hóa phát triển văn hóa, thể thao; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc phối hợp với các đoàn thể trên địa bàn để triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án.

Phối hợp với Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan của tỉnh để triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn; tuyên truyền, vận động, khuyến khích các cá nhân, tổ chức trên địa bàn đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hoá, thể thao, vui chơi giải trí; kiểm tra, đôn đốc thực hiện Đề án.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Văn Lượng